



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1315 /VP-KGVX
V/v triển khai thực hiện Quyết định
số 1053/QĐ-BYT ngày 06/02/2021
của Bộ Y tế

UBND QUẬN THANH XUÂN

ĐỀN Số:.....907.....
Ngày: 23 - 02 - 2021.

Chuyển:

Lưu hồ sơ số:

Ủy ban nhân dân Thành phố nhận được Quyết định số 1053/QĐ-BYT ngày 06/02/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn đeo khẩu trang phòng, chống dịch COVID-19 tại nơi công cộng (gửi kèm bản chụp).

Về việc trên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Chủ Xuân Dũng có ý kiến chỉ đạo như sau:

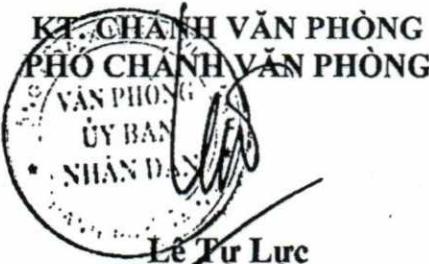
Giao Sở Y tế chủ trì, hướng dẫn các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan trên địa bàn Thành phố triển khai thực hiện nội dung tại Quyết định số 1053/QĐ-BYT ngày 06/02/2021 của Bộ Y tế; báo cáo Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân Thành phố kết quả triển khai thực hiện đúng quy định.

Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố để Sở Y tế biết, thực hiện./.

Nơi nhận: ✓

- Như trên;
- Chủ tịch UBND Thành phố; | (để)
- Phó Chủ tịch Chủ Xuân Dũng; | b/c)
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- CVP, PCVP L.T. Lực;
Phòng KGVX, TKBT;
- Lưu: VT, KGVX, AN (1603) ✓

✓



BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1053/QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 06 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Hướng dẫn đeo khẩu trang phòng, chống dịch COVID-19
tại nơi công cộng**

VĂN PHÒNG
ĐIỂM SỐ: 1603
ĐIỂM: 1603
Thứ: 2
Chuyển:
Lưu hồ sơ:
Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007;
Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Thông báo số 367/TB-VPCP ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại cuộc họp Thường trực Chính phủ về phòng, chống dịch COVID-19;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Y tế dự phòng, Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Hướng dẫn đeo khẩu trang phòng, chống dịch COVID-19 tại nơi công cộng”.

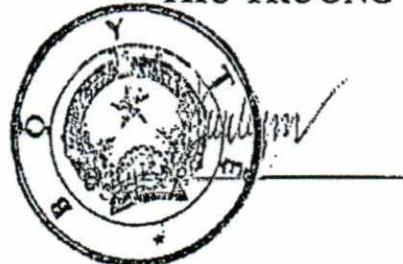
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ; Chánh Thanh tra Bộ; Vụ trưởng, Cục trưởng, Tổng Cục trưởng các Vụ, Cục, Tổng cục thuộc Bộ Y tế; Viện trưởng các Viện thuộc Bộ Y tế; Giám đốc các Bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố; Thủ trưởng y tế các Bộ, ngành; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Nhu Điều 3;
- PTTg. Vũ Đức Đam (để báo cáo);
- Đồng chí Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Đồng chí Thủ trưởng;
- UBND tỉnh, thành phố;
- Cảng TTĐT Bộ Y tế;
- Lưu: VT, DP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Đỗ Xuân Tuyên

HƯỚNG DẪN

Đeo khẩu trang phòng, chống dịch COVID-19 tại nơi công cộng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1053/QĐ-BYT ngày 06/02/2021 của Bộ Y tế)

I. MỤC ĐÍCH

1. Phòng, chống sự lây lan của dịch COVID-19 tại cộng đồng nhằm thực hiện chung sống an toàn với dịch bệnh trong trạng thái bình thường mới (khi chưa phát hiện ổ dịch COVID-19 tại cộng đồng).

2. Quy định cụ thể về địa điểm, thời điểm, đối tượng đeo khẩu trang tại nơi công cộng.

II. NGUYÊN TẮC

1. Hướng dẫn đeo khẩu trang phòng, chống dịch COVID-19 tại nơi công cộng dựa trên cơ chế lây truyền trực tiếp từ người sang người theo đường hô hấp chủ yếu qua giọt bắn và nguy cơ làm lây lan dịch COVID-19:

a) Nơi có nguy cơ tiếp xúc với nguồn bệnh.

b) Nơi có không gian kín.

c) Nơi tập trung đông người.

d) Nơi có sự giao tiếp gần dưới 2 mét.

2. Đeo khẩu trang khi ra khỏi nhà.

3. Người có biểu hiện bệnh viêm đường hô hấp cấp, người đi từ vùng dịch trở về trong thời gian cách ly khi tiếp xúc gần với người khác bắt buộc đeo khẩu trang.

4. Người nhận thấy có nguy cơ bị lây nhiễm COVID-19 phải đeo khẩu trang.

5. Hướng dẫn này không áp dụng với những khu vực, địa điểm đang có ổ dịch COVID-19; người đang thực hiện các hoạt động sinh hoạt, vệ sinh cá nhân (ngủ, ăn uống, đánh răng, tắm rửa...).

III. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với các địa điểm công cộng, nơi tập trung đông người bao gồm:

1. *Nơi có nguy cơ tiếp xúc với nguồn bệnh:* Cơ sở y tế; khu cách ly y tế tập trung; hộ gia đình, nơi lưu trú mà có người đang cách ly y tế tại nhà hoặc đang theo dõi, giám sát y tế 14 ngày kể từ ngày có quyết định hoàn thành cách ly tập trung; nơi có người đi từ vùng dịch trở về.

2. *Nơi có không gian kín:* Quán bar; vũ trường; karaoke; cơ sở dịch vụ xoa bóp (massage), làm đẹp; phòng tập thể dục, thể hình; trụ sở làm việc; khu công nghiệp, nhà máy, xí nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn, uống phục vụ tại chỗ; cuộc họp, hội nghị, hội thảo, tập huấn (theo quy định

của Ban tổ chức hoặc người có thẩm quyền triệu tập).

3. *Nơi tập trung đông người*: Chung cư; trường học; nhà ga, bến xe, bến tàu, nhà chờ và trên phương tiện giao thông công cộng; trung tâm thương mại, siêu thị; chợ đầu mối, chợ dân sinh, cửa hàng cung cấp các dịch vụ thiết yếu; đám tang, đám cưới; địa điểm tham quan, du lịch, vui chơi, giải trí; khu tâm linh; sự kiện tập trung đông người trong nhà, ngoài trời; khu vui chơi, rèn luyện sức khỏe, khu vực hoạt động ngoài trời; điểm dừng khi tham gia giao thông.

4. *Nơi có sự tiếp xúc gần dưới 2 mét*.

IV. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN

1. Tại nơi có nguy cơ tiếp xúc với nguồn bệnh

a) Tại cơ sở y tế, khu cách ly tập trung

- Người bệnh, người chăm sóc bệnh nhân, nhân viên y tế, người quản lý, người lao động, người đến cơ sở y tế, người nghi ngờ mắc bệnh bắt buộc phải đeo khẩu trang y tế.

- Người cách ly ở trong phòng đơn, người bệnh đang tiến hành các thủ thuật y tế theo chỉ định của bác sĩ không phải đeo khẩu trang.

b) Tại hộ gia đình có người cách ly y tế tại nhà

- Người đang thực hiện cách ly y tế tại nhà, người sinh sống trong cùng nhà phải đeo khẩu trang y tế.

- Khách khi đến, rời khỏi và trong suốt thời gian thăm, làm việc tại hộ gia đình có người cách ly y tế tại nhà phải đeo khẩu trang.

2. Tại nơi có không gian kín

a) Tại quán bar, vũ trường; karaoke; cơ sở dịch vụ xoa bóp, làm đẹp; phòng tập thể dục, thể hình.

- Khách hàng khi đến, rời khỏi quán bar, vũ trường; karaoke; cơ sở dịch vụ xoa bóp, làm đẹp; phòng tập thể dục, thể hình phải đeo khẩu trang.

- Khuyến khích khách hàng đeo khẩu trang trong những lúc không cần trở việc sử dụng dịch vụ và thực hiện các hoạt động không gây ảnh hưởng tới sức khỏe.

- Nhân viên phục vụ, người quản lý, người lao động tại quán bar, vũ trường; karaoke; cơ sở dịch vụ xoa bóp, làm đẹp; phòng tập thể dục, thể hình phải đeo khẩu trang khi đến, rời khỏi và trong suốt thời gian làm việc.

b) Tại trụ sở làm việc, khu công nghiệp, nhà máy, xí nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh.

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phải đeo khẩu trang khi đi đến, khi ra về và khi tiếp xúc với khách đến thăm, làm việc.

- Khách khi đến thăm, rời khỏi và trong suốt quá trình làm việc tại trụ sở làm việc, khu công nghiệp, nhà máy, xí nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh phải đeo khẩu trang.

c) Tại cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn, uống phục vụ tại chỗ (bao gồm cả kinh doanh thức ăn đường phố).

- Khách hàng khi đến, rời khỏi và trong lúc xếp hàng, chờ dịch vụ phải đeo khẩu trang.

- Nhân viên phục vụ, người bán hàng, người quản lý, người lao động khi đến, rời khỏi và trong suốt thời gian làm việc tại cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn, uống phục vụ tại chỗ phải đeo khẩu trang.

d) Tại cuộc họp, hội nghị, hội thảo, tập huấn.

- Người tham gia và người tổ chức cuộc họp, hội nghị, hội thảo, tập huấn phải đeo khẩu trang trong suốt quá trình họp.

- Người đang trình bày, phát biểu ý kiến không phải đeo khẩu trang.

- Đối với các cuộc họp cấp cao, có tính chất nghi lễ, ngoại giao, cuộc họp nội bộ của cơ quan, đơn vị mà kiểm soát được nguy cơ lây nhiễm của những người tham gia thì việc đeo khẩu trang do ban tổ chức xem xét, quyết định.

3. Tại nơi tập trung đông người

a) Tại chung cư

- Tất cả cư dân phải đeo khẩu trang khi ra khỏi căn hộ của gia đình.

- Khách khi đến thăm, rời khỏi và làm việc phải đeo khẩu trang ở không gian bên ngoài căn hộ của gia đình.

- Nhân viên phục vụ, người quản lý, người lao động trong chung cư phải đeo khẩu trang trong suốt thời gian làm việc.

b) Tại trường học

Tại trường Mầm non, trường Mẫu giáo

- Người đưa đón trẻ (cha, mẹ, người giám hộ) phải đeo khẩu trang cho mình và cho trẻ khi đưa trẻ đến trường, khi đón trẻ về.

- Giáo viên, nhân viên phục vụ, người quản lý, người lao động tại trường phải đeo khẩu trang khi đi đến trường, khi ra về, khi tiếp xúc với khách đến thăm và làm việc, tiếp xúc với người đưa đón trẻ.

- Khách khi đến thăm, rời khỏi và trong suốt quá trình làm việc tại trường phải đeo khẩu trang.

Tại trường Tiểu học

- Người đưa đón học sinh (cha, mẹ, người giám hộ) phải đeo khẩu trang cho mình khi đưa học sinh đến trường, khi đón học sinh về và nhắc nhở học sinh phải đeo khẩu trang.

- Học sinh phải đeo khẩu trang trong khi đi đến trường và khi ra về.

- Giáo viên, nhân viên phục vụ, người quản lý, người lao động tại trường phải đeo khẩu trang khi đi đến trường, khi ra về, khi tiếp xúc với khách đến thăm và làm việc, tiếp xúc với người đưa đón học sinh.

- Khách khi đến thăm, rời khỏi và trong suốt quá trình làm việc tại trường phải đeo khẩu trang.

Tại trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Cơ sở giáo dục tập trung

- Học sinh, sinh viên, học viên phải đeo khẩu trang khi đến trường, khi ra về và khi tiếp xúc với khách đến thăm, làm việc.

- Giáo viên, giảng viên, nhân viên phục vụ, người quản lý, người lao động tại trường phải đeo khẩu trang khi đi đến trường, khi ra về và khi tiếp xúc với khách đến thăm, làm việc.

- Khách khi đến thăm, rời khỏi và trong suốt quá trình làm việc tại trường phải đeo khẩu trang.

c) Tại nhà ga, bến xe, bến tàu, nhà chờ, trên phương tiện giao thông công cộng và đối với người điều khiển phương tiện giao hàng hóa

- Hành khách khi đến, rời khỏi và trong suốt quá trình chờ đợi, làm thủ tục tại nhà ga, bến xe, bến tàu, nhà chờ và trên các phương tiện giao thông công cộng phải đeo khẩu trang.

- Người điều khiển phương tiện và người phục vụ trên phương tiện giao thông công cộng phải đeo khẩu trang trong suốt quá trình làm việc.

- Người điều khiển phương tiện giao hàng hóa phải đeo khẩu trang khi tiếp xúc với khách hàng.

- Nhân viên phục vụ, người quản lý, người lao động khi đến, rời khỏi và trong suốt thời gian làm việc tại nhà ga, bến xe, bến tàu, nhà chờ phải đeo khẩu trang.

d) Tại trung tâm thương mại, siêu thị, nơi giao dịch

- Khách hàng khi đến, rời khỏi và trong suốt thời gian ở trung tâm thương mại, siêu thị, nơi giao dịch phải đeo khẩu trang.

- Nhân viên phục vụ, người quản lý, người lao động khi đến, rời khỏi và trong suốt thời gian làm việc tại trung tâm thương mại, siêu thị, nơi giao dịch phải đeo khẩu trang.

d) Tại chợ đầu mối, chợ dân sinh, cửa hàng cung cấp các dịch vụ thiết yếu (bán hàng, sửa chữa,...)

- Người mua hàng khi đến, rời khỏi và trong lúc mua bán tại chợ, cửa hàng cung cấp các dịch vụ thiết yếu phải đeo khẩu trang.

- Người bán hàng, người quản lý, người lao động khi đến, rời khỏi và trong suốt thời gian bán hàng, làm việc tại chợ, cửa hàng cung cấp các dịch vụ thiết yếu phải đeo khẩu trang.

e) Tại đám tang, đám giỗ, đám cưới, đám hỏi, tiệc mừng

- Tất cả những người tham gia khi đến, rời khỏi và trong suốt thời gian diễn ra đám tang, đám giỗ, đám cưới, đám hỏi, tiệc mừng phải đeo khẩu trang trừ những người đang phát biểu, biểu diễn.

- Ban tổ chức, nhân viên phục vụ, người quản lý, người lao động khi đến, rời khỏi và trong suốt thời gian làm việc tại đám tang, đám giỗ, đám cưới, đám hỏi, tiệc mừng phải đeo khẩu trang.

g) Tại địa điểm tham quan, du lịch, giải trí; khu tâm linh

- Tất cả những người tham gia khi đến, rời khỏi và trong suốt thời gian ở địa điểm tham quan, du lịch, giải trí; khu tâm linh phải đeo khẩu trang trừ những người đang phát biểu, biểu diễn.

- Nhân viên phục vụ, người quản lý, người lao động khi đến, rời khỏi và trong suốt thời gian làm việc tại địa điểm tham quan, du lịch, giải trí; khu tâm linh phải đeo khẩu trang.

h) Tại sự kiện tập trung đông người trong nhà (rạp chiếu phim, rạp hát, rạp xiếc, nhà thi đấu, trường quay,...)

- Tất cả những người tham gia khi đến, rời khỏi và trong suốt thời gian diễn ra sự kiện phải đeo khẩu trang trừ những người đang biểu diễn, thi đấu, phát biểu.

- Ban tổ chức sự kiện, nhân viên phục vụ, người quản lý, người lao động khi đến, rời khỏi và trong suốt thời gian làm việc tại sự kiện tập trung đông người trong nhà phải đeo khẩu trang.

i) Tại sự kiện tập trung đông người ngoài trời (sự kiện thi đấu thể dục thể thao, âm nhạc, mít tinh,...)

- Tất cả những người tham gia khi đến, rời khỏi và trong suốt thời gian diễn ra sự kiện phải đeo khẩu trang; trừ những người đang biểu diễn, thi đấu, phát biểu và những sự kiện bảo đảm được khoảng cách giãn cách tối thiểu 2 mét cho người tham gia.

- Ban tổ chức sự kiện, nhân viên phục vụ, người quản lý, người lao động khi đến, rời khỏi và trong suốt thời gian làm việc tại sự kiện tập trung đông người ngoài trời phải đeo khẩu trang.

k) Tại khu vui chơi, rèn luyện sức khỏe, khu vực hoạt động ngoài trời (vườn hoa, công viên, quảng trường,...); điểm dừng khi tham gia giao thông

- Tất cả những người tham gia phải đeo khẩu trang khi tiếp xúc gần dưới 2 mét với những người không tiếp xúc thường xuyên.

- Nhân viên phục vụ, người quản lý, người lao động khi đến, rời khỏi và trong suốt thời gian làm việc tại khu vui chơi, rèn luyện sức khỏe, khu vực hoạt động ngoài trời phải đeo khẩu trang.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm việc đeo khẩu trang tại nơi công cộng, xử phạt các trường hợp không đeo khẩu trang theo quy định trên cơ sở tình hình dịch COVID-19 và điều kiện thực tế tại địa phương.

- Quyết định khu vực, địa điểm đang có ổ dịch COVID-19 trên cơ sở tham

mưu của Sở Y tế để áp dụng nghiêm các biện pháp chống dịch phù hợp mà không áp dụng hướng dẫn này.

2. Các Bộ, ban, ngành theo thẩm quyền, phạm vi quản lý tăng cường đôn đốc, nhắc nhở, kiểm tra việc tổ chức thực hiện hướng dẫn này.

3. Sở Y tế và các Sở, ban, ngành liên quan, chính quyền địa phương trong lĩnh vực được giao quản lý trực tiếp hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trên địa bàn quản lý.

4. Sở Y tế làm đầu mối chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và Bộ Y tế theo quy định.

5. Người đứng đầu các tổ chức, cơ sở, địa điểm, khu vực được giao quản lý trong phạm vi áp dụng hướng dẫn chịu trách nhiệm việc tổ chức triển khai, đôn đốc, nhắc nhở, thường xuyên kiểm tra và tạo điều kiện thuận lợi để mọi người thực hiện nghiêm hướng dẫn này.

Phụ lục:

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG KHẨU TRANG TRONG PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

1. Cách đeo khẩu trang

- Bước 1: Rửa tay đúng cách với xà phòng hoặc dung dịch rửa tay sát khuẩn có chứa ít nhất 60% cồn trước khi đeo khẩu trang.
- Bước 2: Xác định phần trên, dưới của khẩu trang.
- Bước 3: Xác định mặt trong, ngoài theo đường may hoặc mặt đậm hơn ở bên ngoài.
- Bước 4: Đeo và điều chỉnh để khẩu trang che kín mũi, miệng đảm bảo không có khe hở giữa mặt và khẩu trang.

Lưu ý: Không chạm tay vào mặt ngoài khẩu trang trong suốt quá trình sử dụng. Nếu chạm vào phải rửa tay đúng cách với xà phòng hoặc dung dịch rửa tay sát khuẩn có chứa ít nhất 60% cồn.

2. Thải bỏ khẩu trang

- Bước 1: Khi tháo khẩu trang chỉ cầm phần dây đeo sau tai (không chạm vào mặt ngoài của khẩu trang).
- Bước 2: Bỏ khẩu trang vào túi kín (nếu có) và/hoặc bỏ vào thùng rác có nắp đậy kín đối với khẩu trang dùng 1 lần.
- Bước 3: Rửa tay đúng cách với xà phòng hoặc dung dịch rửa tay sát khuẩn có chứa ít nhất 60% cồn.

Lưu ý: Thay hoặc thải bỏ khẩu trang sau: mỗi lần sử dụng hoặc khi bị bẩn. Tuyệt đối không dùng lại đối với khẩu trang dùng 1 lần.

3. Tái sử dụng khẩu trang 870 (khẩu trang vải kháng giọt bắn, kháng khuẩn)

- Giặt bằng tay.
- Giặt riêng.
- Phơi tự nhiên, sấy hoặc là khô.
- Số lần tái sử dụng: Đọc kỹ hướng dẫn và khuyến cáo của nhà sản xuất được in trên bao bì hoặc nhãn mác của sản phẩm.